



\* THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ **KẾ TOÁN – THUẾ**

## TT. KẾ TOÁN HỢP NHẤT



\* Tư vấn học: 0908.125.042 - Ghi Danh: 952 Quang Trung, P8, Gò Vấp.

\* Tài liệu học: [www.DaiHocKinhTetpHCM.blogspot.COM](http://www.DaiHocKinhTetpHCM.blogspot.COM)

# TÀI LIỆU

➤ Tài liệu : Kế Toán Trường.

Giảng viên:  
*ThS. Vũ Thị Bích Quỳnh*



Cập nhật  
Luật THUẾ 2015



*Lưu hành nội bộ.*



# CHÍNH SÁCH THUẾ MỚI ÁP DỤNG TỪ NĂM 2015

Trình bày: **Vũ Thị Bích Quỳnh**

## NỘI DUNG TRÌNH BÀY

- I. **Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014;**
- II. **Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ;**
- III. **Một số điểm mới tại Thông tị số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.**

# Phần I

## Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội

### LUẬT 71 SỬA ĐỔI

- **Thuế TNDN:** Luật số 14/2008/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung số 32/2013/QH13.
- **Thuế TNCN:** Luật số 04/2007/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung số 26/2012/QH13.
- **Thuế GTGT:** Luật số 13/2008/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung số 31/2013/QH13.
- **Thuế Tài nguyên:** Luật số 45/2009/QH12.
- **Luật QLT:** Luật số 78/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung số 21/2012/QH13.

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

- 1. Bổ sung vào khoản 1 Điều 4 về thu nhập được miễn thuế** đối với thu nhập từ chế biến nông sản của hợp tác xã; thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản của doanh nghiệp ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- 2. Bổ sung vào điểm a khoản 1 Điều 9 về các khoản chi được trừ** đối với các khoản chi cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

**Bỏ điểm m Khoản 2 Điều 9 quy định mức không chế** về tỷ lệ 15% chi phí được trừ đối với các chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, tiếp tân, khánh tiết, hội nghị...

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

- 3. Bổ sung vào nhóm thu nhập được hưởng mức thuế suất thuế TNDN ưu đãi 10% trong 15 năm, miễn thuế 4 năm và giảm 50% trong 9 năm đối với :**

+ Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, đáp ứng một trong các tiêu chí về sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

+ Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực sản xuất, trừ dự án sản xuất mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và dự án khai thác khoáng sản, có quy mô vốn đầu tư tối thiểu 12 nghìn tỷ đồng, sử dụng công nghệ phải được thẩm định theo quy định của Luật Công nghệ cao, Luật khoa học và công nghệ, thực hiện giải ngân không quá 5 năm kể từ ngày được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

- 4. Bổ sung vào nhóm thu nhập áp dụng mức thuế suất thuế TNDN 10%** đối với thu nhập của doanh nghiệp từ hoạt động chế biến nông, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; nuôi trồng lâm sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.
- 5. Bổ sung thêm nhóm thu nhập áp dụng mức thuế suất thuế TNDN 15%** đối với thu nhập của doanh nghiệp trồng trọt, chăn nuôi, chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- 6. Bổ sung tiêu chí để được kéo dài thời gian ọm đãi thuế TNDN** đối với các dự án cần đặc biệt thu hút đầu tư nhưng thời gian kéo dài thêm không quá mười lăm năm.

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

- 1. Quy định tính thuế TNCN đối với thu nhập của cá nhân kinh doanh theo tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế.**

Riêng thu nhập của cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 100 tr.đồng/năm trở xuống không phải nộp thuế TNCN.

- 2. Miễn thuế TNCN đối với:**

+ Thu nhập từ tiền lương, tiền công của thuyền viên là người Việt Nam làm việc cho các hãng tàu nước ngoài hoặc các hãng tàu Việt Nam vận tải quốc tế.

+ Thu nhập của cá nhân là chủ tà , cá nhân có quyền sử dụng tà và cá nhân làm việc trên tàu từ hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp phục vụ hoạt động khai thác, đánh bắt thủy sản xa bờ.

## II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

3. Quy định tỷ lệ tính thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần.
4. Quy định tỷ lệ tính thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng BĐS là 2% trên giá chuyển nhượng từng lần.

## III. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

**Bổ sung vào Điều 5 về đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:**

“**3a.** Phân bón; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; tàu đánh bắt xa bờ; thức ăn gia súc, gia cầm và thức ăn cho vật nuôi khác;”.

## **IV. THUẾ TÀI NGUYÊN**

**Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 2 về đối tượng chịu thuế tài nguyên và khoản 5 Điều 9 về Miễn, giảm thuế tài nguyên, theo đó chuyển nhóm “nước thiên nhiên dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp” từ đối tượng được miễn thuế tài nguyên sang đối tượng không chịu thuế tài nguyên.**

## **V. LUẬT QUẢN LÝ THUẾ**

- 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 1a và khoản 6 Điều 31 về Hồ sơ khai thuế, theo đó hồ sơ khai thuế đối với loại thuế khai và nộp theo tháng, quý là Tờ khai thuế tháng, quý (không kèm bảng kê).**
- 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 43 về đồng tiền tính nộp thuế, theo đó NNT được quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh.**
- 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 106 về tính tiền chậm nộp tiền thuế, theo đó mức tính tiền chậm nộp là 0,05%/ngày.**

# HIỆU LỰC THI HÀNH

**Luật số 71/2014/QH13**

**có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015**

## Phần II

**Nghị định số 12/2015/NĐ-CP**  
**ngày 12/02/2015 của Chính phủ**



## NGHỊ ĐỊNH 12 SỬA ĐỔI

- Nghị định 218/2013/NĐ-CP về thuế TNDN;
- Nghị định 65/2013/NĐ-CP về thuế TNCN;
- Nghị định 209/2013/NĐ-CP về thuế GTGT;
- Nghị định 50/2010/NĐ-CP về thuế tài nguyên;
- Nghị định 83/2013/NĐ-CP về quản lý thuế;
- Nghị định 91/2014/NĐ-CP sửa đổi các Nghị định về thuế.

## I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### 1. Về thu nhập chịu thuế:

Bổ sung thêm vào thu nhập chịu thuế TNDN phát sinh tại Việt Nam của các doanh nghiệp nước ngoài đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn, dự án đầu tư, quyền góp vốn, quyền tham gia các dự án đầu tư, quyền thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản tại Việt Nam, không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành kinh doanh.

**Trước:** Chỉ quy định tại Thông tư về thuế nhà thầu.

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

### **2. Về thu nhập được miễn thuế :**

2.1. Bổ sung thêm vào thu nhập được miễn thuế TNDN đối với thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản của hợp tác xã; thu nhập của doanh nghiệp từ chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau :

- Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm từ 30% trở lên.
- Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề xuất của Bộ Tài chính.

**Trước: Chưa quy định.**

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

2.2. Bổ sung thêm vào thu nhập được miễn thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động có thu do thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao của các quỹ tài chính Nhà nước: Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Bộ, ngành, địa phương được thành lập theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, Quỹ trợ vốn cho người lao động nghèo tự tạo việc làm.

**Trước: NĐ 91 chỉ quy định thu nhập của các quỹ: Quỹ Bảo hiểm xã hội Việt Nam, tổ chức Bảo hiểm tiền gửi, Quỹ Bảo hiểm Y tế, Quỹ hỗ trợ học nghề,...**

2.3. Bổ sung thêm thu nhập của văn phòng thừa phát lại trong thời gian thực hiện thí điểm theo quy định của pháp luật vào thu nhập được miễn thuế TNDN.

**Trước: Chưa quy định.**

## I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### 3. Chi phí được trừ và không được trừ:

- 3.1. Bổ sung vào chi phí được trừ đối với Khoản chi cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật.
- 3.2. Bỏ mức không chế 01 triệu đồng/tháng/người đối với khoản chi phí mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động.

## I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### 3.3. Bổ sung quy định về chi phí lãi vay để đầu tư như sau :

“Trường hợp doanh nghiệp đã góp đủ vốn điều lệ, trong quá trình kinh doanh có khoản chi trả lãi tiền vay để đầu tư vào doanh nghiệp khác thì khoản chi này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế”

***Trước: Quy định không tính vào chi phí được trừ đối với: Chi phí trả lãi tiền vay tương ứng với phần vốn điều lệ còn thiếu, theo tiến độ góp vốn ghi trong điều lệ của DN; lãi tiền vay trong quá trình đầu tư đã được ghi nhận vào giá trị đầu tư; ...***

## I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### 3.3. Bổ sung quy định về chi phí lãi vay để đầu tư như sau:

“Trường hợp doanh nghiệp đã góp đủ vốn điều lệ, trong quá trình kinh doanh có khoản chi trả lãi tiền vay để đầu tư vào doanh nghiệp khác thì khoản chi này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế”

***Trước:** Quy định không tính vào chi phí được trừ đối với: Chi phí trả lãi tiền vay tương ứng với phần vốn điều lệ còn thiếu, theo tiến độ góp vốn ghi trong điều lệ của DN; lãi tiền vay trong quá trình đầu tư đã được ghi nhận vào giá trị đầu tư; ...*

## I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### 4. Ưu đãi thuế TNDN:

4.1. Bổ sung thêm vào thu nhập được hưởng mức thuế suất thuế TNDN 10% trong 15 năm đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực sản xuất, trừ dự án sản xuất mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và dự án khai thác khoáng sản, có quy mô vốn đầu tư tối thiểu 12.000 (mười hai nghìn) tỷ đồng, sử dụng công nghệ phải được thẩm định theo quy định của Luật Công nghệ cao, Luật Khoa học và công nghệ, thực hiện giải ngân tổng vốn đầu tư đăng ký không quá 5 năm kể từ ngày được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật Công nghệ cao;
- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành: Dệt - may; da - giày; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô; cơ khí chế tạo mà các sản phẩm này tính đến ngày 01 tháng 01 năm 2015 trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng phải đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (EU) hoặc tương đương;

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

4.2. Sửa đổi, bổ sung thu nhập được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN 10% như sau:

- a) Phần thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giám định tư pháp;
- b) Thu nhập của doanh nghiệp từ: Trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng; thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, **ché biến** nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; nuôi trồng lâm sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, vật nuôi; sản xuất, khai thác và tinh chế muối, trừ sản xuất muối quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này; đầu tư bảo quản nông sản sau thu hoạch, bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm, **bao gồm cả đầu tư để trực tiếp bảo quản hoặc đầu tư để cho thuê bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm.**

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

4.3. Bổ sung thu nhập áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% đối với thu nhập của doanh nghiệp trồng trọt, chăn nuôi, chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản ở địa bàn **không thuộc** địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4.4. Bổ sung quy định kéo dài thêm thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi nhưng không quá 15 năm đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực sản xuất có quy mô vốn đầu tư tối thiểu 12.000 tỷ đồng nếu đáp ứng một trong các tiêu chí:

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

- Sản xuất sản phẩm hàng hóa có khả năng cạnh tranh toàn cầu, doanh thu đạt trên 20.000 tỷ đồng/năm chậm nhất sau năm năm kể từ khi có doanh thu từ dự án đầu tư;

- Sử dụng thường xuyên trên 6.000 lao động được xác định theo quy định của pháp luật về lao động;

- Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực hạ tầng kinh tế kỹ thuật, bao gồm: Đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước, cầu, đường bộ, đường sắt, cảng hàng không, cảng biển, cảng sông, sân bay, nhà ga, năng lượng mới, năng lượng sạch, công nghiệp tiết kiệm năng lượng, dự án lọc hóa dầu.

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

### **5. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN:**

5.1. Bổ sung thêm vào thu nhập không được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập của doanh nghiệp từ DAĐT trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, dịch vụ phát sinh ngoài khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và địa bàn ưu đãi thuế.

5.2. Quy định rõ hơn :

DAĐT mới (bao gồm cả văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện KTXH khó khăn, địa bàn có điều kiện KTXH đặc biệt khó khăn) được hưởng ưu đãi thuế quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 và Khoản 1, 2 và Khoản 3 Điều 16 Nghị định này là dự án thực hiện lần đầu hoặc dự án đầu tư độc lập với dự án đang thực hiện, trừ các trường hợp sau:

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

a) Dự án đầu tư hình thành từ việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp DN xã hội hoá được thành lập do chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi chủ sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh).

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định này phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

### **6. Hiệu lực thi hành:**

Bổ sung thêm các quy định sau:

- DN có DAĐT mở rộng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư hoặc đã thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2009 - 2013, tính đến hết kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của Luật số 32/2013/QH13 thì được hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng theo quy định của Nghị định này cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.
- DN thực hiện DAĐT vào khu công nghiệp trong giai đoạn 2009 - 2013 thì được hưởng ưu đãi thuế theo quy định của Luật số 32/2013/QH13 cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế 2015.

## **I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

- Doanh nghiệp có dự án đầu tư vào địa bàn mà trước ngày 01/01/2015 chưa thuộc địa bàn ưu đãi thuế (khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao và các địa bàn ưu đãi khác) nay thuộc địa bàn ưu đãi thuế quy định tại Nghị định này thì được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.
- Doanh nghiệp có dự án đầu tư vào địa bàn được chuyển đổi thành địa bàn ưu đãi thuế sau ngày 01 tháng 01 năm 2015 thì được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại kể từ khi chuyển đổi.



## II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

### 1. Thu nhập chịu thuế TNCN:

1.1. Không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ kinh doanh đối với thu nhập từ kinh doanh của cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống không thuộc thu nhập chịu thuế TNCN.

1.2. Khoản trợ cấp chuyển vùng một lần đối với người Việt Nam cư trú dài hạn ở nước ngoài về Việt Nam làm việc được trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNCN.

***Trước:*** Chỉ quy định trợ cấp chuyển vùng một lần đối với người nước ngoài đến cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

## II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

1.3. Không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ đầu tư vốn đối với thu nhập sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp tư nhân và của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ.

***Trước:*** Chưa quy định.

1.4. Đưa thu nhập trong hình thức casino ra khỏi thu nhập từ trúng thưởng để tính thuế riêng.

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

### **2. Thu nhập được miễn thuế TNCN:**

Bổ sung thêm hai khoản thu nhập được miễn thuế:

- Thu nhập từ tiền lương, tiền công của thuyền viên là người Việt Nam nhận được do làm việc cho các hãng tàu nước ngoài hoặc các hãng tàu Việt Nam vận tải quốc tế;
- Thu nhập của cá nhân là chủ tàu, cá nhân có quyền sử dụng tàu và cá nhân làm việc trên tàu có được từ hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp phục vụ hoạt động khai thác thủy sản xa bờ.

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

### **3. Căn cứ tính thuế TNCN:**

3.1. Thu nhập từ kinh doanh:

NĐ12 bãi bỏ Điều 7,8,9,10 NĐ 65/2013/NĐ-CP quy định về thuế TNCN đối với thu nhập từ KD theo biểu lũy tiến từng phần, sửa đổi, bổ sung Điều 6 quy định phương pháp tính thuế TNCN từ kinh doanh theo tỷ lệ % trên doanh thu tương ứng với từng lĩnh vực, ngành nghề sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

- Cá nhân kinh doanh nhiều lĩnh vực, ngành nghề thực hiện khai và tính thuế theo thuế suất áp dụng đối với từng lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh. Trường hợp cá nhân kinh doanh không khai hoặc khai không phù hợp với thực tế kinh doanh thì cơ quan thuế ấn định theo quy định của pháp luật về quản lý thuế;

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

- Cách xác định doanh thu tính thuế từ kinh doanh:

- + Doanh thu tính thuế đối với cá nhân kinh doanh là mức doanh thu khoán được ổn định trong 01 năm. Trường hợp qua số liệu điều tra xác minh, kiểm tra, thanh tra có căn cứ xác định doanh thu tính thuế thay đổi từ 50% trở lên so với mức doanh thu khoán, cơ quan thuế xác định lại mức doanh thu khoán theo quy định của pháp luật về quản lý thuế để áp dụng cho thời gian còn lại của năm tính thuế.
- + Doanh thu tính thuế đối với cá nhân kinh doanh được xác định theo quy định của pháp luật về quản lý thuế trên cơ sở số liệu điều tra, khảo sát, kết quả kiểm tra, thanh tra về cá nhân kinh doanh và các khoản mục chi phí thực tế để tạo ra doanh thu của cá nhân kinh doanh.

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

- Thuế suất đối với thu nhập từ kinh doanh đối với từng lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh như sau:

+ Phân phối, cung cấp hàng hóa: 0,5%.

+ Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 2%.

Riêng hoạt động cho thuê tài sản, đại lý bảo hiểm, đại lý xổ số, bán hàng đa cấp: 5%.

+ Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 1,5%.

+ Hoạt động kinh doanh khác: 1%.

## II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

### 3.2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công:

#### - Thời điểm xác định thu nhập:

Quy định cụ thể hơn trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, người lao động chưa phải tính vào thu nhập chịu thuế tại thời điểm mua bảo hiểm. Đến thời điểm đáo hạn hợp đồng, doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm khấu trừ tiền thuế theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí tích lũy tương ứng với phần người sử dụng lao động mua cho người lao động từ ngày 01 tháng 7 năm 2013.

## II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm **không** thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam thì người sử dụng lao động có trách nhiệm khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm đã mua hoặc đóng góp trước khi trả thu nhập cho người lao động.

**Trước:** Chưa quy định riêng doanh nghiệp bảo hiểm được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam hay không đều khấu trừ tiền thuế theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí tích lũy.

## II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

- Bổ sung thêm khoản tiền mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện được trừ ra khỏi thu nhập khi xác định thu nhập tính thuế tối đa không quá 01 triệu đồng/tháng, bao gồm cả số tiền do người sử dụng lao động đóng cho người lao động và cả số tiền do người lao động tự đóng (nếu có).

**Trước:** Chỉ có Quỹ hưu trí tự nguyện.

## II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

### 3.3. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Áp mức 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần.

- Đối với CK của công ty đại chúng giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán là **giá thực hiện** tại Sở Giao dịch chứng khoán;
- Đối với CK khác là giá ghi trên HĐ chuyển nhượng hoặc giá thực tế chuyển nhượng hoặc giá theo sổ sách kế toán của đơn vị có CK chuyển nhượng tại thời điểm lập BCTC gần nhất theo QĐCPL về kế toán trước thời điểm chuyển nhượng.

**Trước:** Áp dụng theo mức thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế (bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua và các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng) nếu có đầy đủ chứng từ xác định được thu nhập hoặc 0,1% trên giá chuyển nhượng CK từng lần.

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

3.4. Thu nhập từ chuyển nhượng BĐS:

Áp mức 2% trên giá chuyển nhượng từng lần.

T.hợp HĐ chuyển nhượng không có thỏa thuận bên mua là người nộp thuế thay cho bên bán thì thời điểm tính thuế là thời điểm HĐ chuyển nhượng có hiệu lực theo quy định của pháp luật;

T.hợp HĐ chuyển nhượng có thỏa thuận bên mua là người nộp thuế thay cho bên bán thì thời điểm tính thuế là thời điểm làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng BĐS.

***Trước: Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng BĐS là 25% trên thu nhập tính thuế (được xác định bằng giá bán trừ (-) giá mua và các chi phí hợp lý liên quan). T.hợp NNT không xác định hoặc không có hồ sơ để xác định được giá vốn và các chi phí liên quan làm cơ sở xác định thu nhập tính thuế thì áp dụng thuế suất 2% trên giá chuyển nhượng.***

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

3.5. Thu nhập từ thừa kế, quà tặng:

Quy định rõ doanh thu tính thuế TNCN đối với trường hợp cá nhân nhận thừa kế, quà tặng là tài sản nhập khẩu như sau:

Trường hợp cá nhân nhận thừa kế, quà tặng là tài sản nhập khẩu và cá nhân phải nộp các loại thuế liên quan đến việc nhập khẩu tài sản thì giá trị tài sản làm căn cứ tính thuế là giá tính lệ phí trước bạ tại thời điểm đăng ký quyền sở hữu trừ các khoản thuế đã nộp ở khâu nhập khẩu.

## **II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

### **3.6. Quyết toán thuế TNCN:**

Bổ sung thêm thu nhập không phải quyết toán thuế: Phần thu nhập của cá nhân được người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm mà người sử dụng lao động hoặc doanh nghiệp bảo hiểm đã khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm tương ứng với phần người sử dụng lao động mua cho người lao động.

**III. Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ.**

**IV. Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.**

**( Trình bày cụ thể tại TT 26/2015/TT-BTC )**

## V. THUẾ TÀI NGUYÊN

### 1. Đối tượng chịu thuế:

1.1. Sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế là nước thiên nhiên như sau:

"Nước thiên nhiên, bao gồm nước mặt và nước dưới đất, trừ nước thiên nhiên dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và nước biển để làm mát máy.

Nước biển làm mát máy quy định tại Khoản này phải đảm bảo các yêu cầu về môi trường, về hiệu quả sử dụng nước tuần hoàn và điều kiện kinh tế kỹ thuật chuyên ngành."

**Trước:** "Nước thiên nhiên, bao gồm nước mặt và nước dưới đất,"

## V. THUẾ TÀI NGUYÊN

1.2. Sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế là yếm sào thiên nhiên như sau:

"Yếm sào thiên nhiên, trừ yếm sào do tổ chức, cá nhân thu được từ hoạt động đầu tư xây dựng nhà để dẫn dụ chim yếm tự nhiên về nuôi và khai thác."

**Trước:** "Yếm sào thiên nhiên.", chưa quy định yếm sào do tổ chức, cá nhân thu được từ hoạt động đầu tư xây dựng nhà để dẫn dụ chim yếm tự nhiên về nuôi và khai thác.



## V. THUẾ TÀI NGUYÊN

### 2. Giá tính thuế:

2.1. Đối với tài nguyên xuất khẩu:

Quy định căn cứ tính thuế theo trị giá hải quan, cụ thể như sau:

"Đối với tài nguyên khai thác không tiêu thụ trong nước mà xuất khẩu là trị giá hải quan của tài nguyên khai thác xuất khẩu, không bao gồm thuế xuất khẩu.

Trường hợp tài nguyên khai thác vừa tiêu thụ nội địa và xuất khẩu:

- Đối với sản lượng tài nguyên tiêu thụ nội địa là giá bán đơn vị tài nguyên khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

## V. THUẾ TÀI NGUYÊN

- Đối với sản lượng tài nguyên xuất khẩu là trị giá hải quan của tài nguyên khai thác xuất khẩu, không bao gồm thuế xuất khẩu.

Trị giá hải quan của tài nguyên khai thác xuất khẩu thực hiện theo quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu tại Luật Hải quan và các văn bản hướng dẫn thi hành."

***Trước:*** "Đối với tài nguyên khai thác không tiêu thụ trong nước mà xuất khẩu là giá xuất khẩu đơn vị sản phẩm tài nguyên (FOB); trường hợp tài nguyên khai thác vừa tiêu thụ nội địa và xuất khẩu thì đối với phần tiêu thụ nội địa là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, đối với phần xuất khẩu là giá xuất khẩu;"

## **V. THUẾ TÀI NGUYÊN**

2.2. Đối với giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định:

Quy định thêm "Trường hợp tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra (tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu) thì giá tính thuế tài nguyên khai thác được xác định căn cứ vào trị giá hải quan của sản phẩm đã qua sản xuất, chế biến xuất khẩu hoặc giá bán sản phẩm đã qua sản xuất, chế biến trừ thuế xuất khẩu (nếu có) và các chi phí có liên quan từ khâu sản xuất, chế biến đến khâu xuất khẩu hoặc từ khâu sản xuất, chế biến đến khâu bán tại thị trường trong nước.

Căn cứ giá tính thuế tài nguyên đã xác định để áp dụng sản lượng tính thuế đối với đơn vị tài nguyên tương ứng. Giá tính thuế đối với tài nguyên khai thác được xác định ở khâu nào thì sản lượng tính thuế tài nguyên áp dụng tại khâu đó."

## **VI. HIỆU LỰC THI HÀNH**

1. Nghị định 12/2015/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015.
2. Bãi bỏ các nội dung quy định về tỷ giá khi xác định doanh thu, chi phí, giá tính thuế, thu nhập tính thuế, thu nhập chịu thuế quy định tại các Điều 7, 8 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010; Khoản 9 Điều 4 Nghị định số 26/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2009 và Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 113/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ.

## **VI. HIỆU LỰC THI HÀNH**

3. Bãi bỏ Điểm n Khoản 2 Điều 3 và Điểm g Khoản 2 Điều 9 NĐ 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định mức khống chế 15% đối với chi phí quảng cáo, khuyến mại,...
4. Bãi bỏ các Điều 7, 8, 9, 10, 19, 20, 21 và các quy định về thu nhập từ KD tại các Điều 12, 13 và 14 tại NĐ 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ.
5. Bãi bỏ Điểm c Khoản 2 Điều 6 NĐ 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định về mức thuế suất thuế GTGT 5% đối với thức ăn chăn nuôi.

## **Phần III**

**Thông tư số 26/2015/TT-BTC  
ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính**

## THÔNG TƯ 26 SỬA ĐỔI

- Thông tư số 219/2013/TT-BTC về thuế GTGT;
- Thông tư số 156/2013/TT-BTC về quản lý thuế;
- Thông tư số 39/2014/TT-BTC về hoá đơn chứng từ.

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 1. Bổ sung vào Điều 4 đối tượng không chịu thuế GTGT:

- Phân bón là các loại phân hữu cơ và phân vô cơ như: phân lân, phân đạm (urê), phân NPK, phân đạm hỗn hợp, phân phot phát, bô tạt; phân vi sinh và các loại phân bón khác;
- Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản và thức ăn cho vật nuôi khác, bao gồm các loại sản phẩm đã qua chế biến hoặc chưa qua chế biến như cám, bã, khô dầu các loại, bột cá, bột xương, bột tôm, các loại thức ăn khác dùng cho gia súc, gia cầm, thủy sản và vật nuôi khác, các chất phụ gia thức ăn chăn nuôi (như premix, hoạt chất và chất mang) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 NĐ 08/2010/NĐ-CP ngày 5/2/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi và khoản 2, khoản 3 Điều 1 TT 50/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2014 của Bộ NN&PTNT;

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 1. Bổ sung vào Điều 4 đối tượng không chịu thuế GTGT:

- Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp gồm: máy cày; máy bừa; máy phay; máy rạch hàng; máy bạt gốc; thiết bị san phẳng đồng ruộng; máy gieo hạt; máy cấy; máy trồng mía; hệ thống máy sản xuất mạ thảm; máy xới, máy vun luống, máy vãi, rắc phân, bón phân; máy, bình phun thuốc bảo vệ thực vật; máy thu hoạch lúa, ngô, mía, cà phê, bông; máy thu hoạch củ, quả, rễ; máy đốn chè, máy hái chè; máy tuốt đập lúa; máy bóc bẹ tẻ hạt ngô; máy tẻ ngô; máy đập đậu tương; máy bóc vỏ lạc; xát vỏ cà phê; máy, thiết bị sơ chế cà phê, thóc ướt; máy sấy nông sản (lúa, ngô, cà phê, tiêu, điều...), thủy sản; máy thu gom, bóc mía, lúa, rom rạ trên đồng; máy áp, nổ trứng gia cầm; máy thu hoạch cỏ, máy đốn kiện rom, cỏ; máy vắt sữa và các loại máy chuyên dùng khác.

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 1. Bổ sung vào Điều 4 đối tượng không chịu thuế GTGT:

- Tàu đánh bắt xa bờ là tàu có công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ khai thác, bảo quản sản phẩm cho tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản;

**Trước đây:** áp dụng thuế suất 5% và 10% (tàu đánh bắt xa bờ).

- + Bổ sung hướng dẫn trường hợp bên đi vay khi thực hiện thủ tục bàn giao tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật cho ngân hàng thì không phải xuất hóa đơn GTGT.

**Trước đây:** Tại TT 151/2014/TT-BTC hướng dẫn như sau:

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

- Bán tài sản bảo đảm tiền vay do tổ chức tín dụng hoặc do cơ quan thi hành án hoặc bên đi vay vốn tự bán tài sản bảo đảm theo ủy quyền của bên cho vay để trả nợ khoản vay có bảo đảm, cụ thể:

+ Tài sản đảm bảo tiền vay được bán là tài sản thuộc giao dịch bảo đảm đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

+ Việc xử lý tài sản đảm bảo tiền vay thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.

Trường hợp hết thời gian trả nợ, người có tài sản bảo đảm không có khả năng trả nợ và phải bàn giao tài sản cho tổ chức tín dụng để tổ chức tín dụng xử lý tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật thì các bên thực hiện thủ tục bàn giao tài sản bảo đảm theo quy định.

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 2. Bổ sung điểm a.8, a.9 vào khoản 10 về giá tính thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản:

a.8) T.hợp CSKD nhận góp vốn bằng QSDĐ của TC, CN theo QĐCPL thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT là giá ghi trong H Đ góp vốn. T.hợp giá chuyển nhượng QSDĐ thấp hơn giá đất nhận góp vốn thì chỉ được trừ giá đất theo giá chuyển nhượng.

a.9) T.hợp CSKD BĐS ký HĐ với hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp để hoán đổi đất nông nghiệp thành đất ở, việc hoán đổi này phù hợp với QĐCPL về đất đai thì khi giao đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân, giá tính thuế GTGT là giá chuyển nhượng trừ (-) giá đất được trừ theo quy định. Giá chuyển nhượng là giá đền bù tương ứng với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi theo phương án do cơ quan chức năng phê duyệt.”

**Trước đây:** Chưa hướng dẫn cụ thể.

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 3. Bổ sung hướng dẫn không áp dụng mức thuế suất 0% đối với thuốc lá, rượu, bia nhập khẩu sau đó xuất khẩu.

Thuốc lá, rượu, bia nhập khẩu sau đó xuất khẩu thì khi xuất khẩu không phải tính thuế GTGT đầu ra nhưng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

**Trước đây:** *Áp dụng mức thuế suất 0%.*

### 4. Bổ sung hướng dẫn vật tư hóa chất xét nghiệm, diệt khuẩn dùng trong y tế áp dụng thuế suất 5% “theo xác nhận của Bộ Y tế.”

**Trước đây:** *Chưa hướng dẫn có xác nhận của Bộ Y tế.*

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 5. Bổ sung doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT vào công thức tính phân bổ để xác định thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, cụ thể:

“...Cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT, doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra bao gồm cả doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế không hạch toán riêng được”.

**Trước đây:** *Chưa hướng dẫn cộng doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế.*

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 6. Bổ sung hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa chuyển sang đối tượng không chịu thuế GTGT:

“14a. Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ, tài sản cố định phục vụ cho sản xuất: phân bón, máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, tàu đánh bắt xa bờ, thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản và thức ăn cho vật nuôi khác tiêu thụ trong nước không được kê khai, khấu trừ mà tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, trừ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ, tài sản cố định mua vào thể hiện trên hóa đơn GTGT, chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu phát sinh trước ngày 01/01/2015 đáp ứng điều kiện khấu trừ, hoàn thuế và thuộc diện hoàn thuế theo quy định tại Điều 18 TT 219/2013/TT-BTC và Thông tư này.”

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 7. Bổ sung hướng dẫn không cần chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt trong trường hợp CSKD nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

**Trước đây:** Chưa hướng dẫn cụ thể.

### Bổ sung hướng dẫn về xác định nhà cung cấp trong trường hợp CSKD có nhiều cửa hàng...:

“Trường hợp người nộp thuế là CSKD có các cửa hàng là các đơn vị phụ thuộc sử dụng chung mã số thuế và mẫu hóa đơn của cơ sở kinh doanh, trên hoá đơn có tiêu thức “Cửa hàng số” để phân biệt các cửa hàng của CSKD và có đóng dấu treo của từng cửa hàng thì mỗi cửa hàng là một nhà cung cấp.”



## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 8. Hoàn thuế GTGT:

- + Hướng dẫn rõ việc hoàn thuế GTGT của cơ sở kinh doanh đang hoạt động có dự án đầu tư cùng tỉnh, thành phố không cần phải là dự án đầu tư mới theo quy định tại TT 219.
- + Hướng dẫn rõ cách xác định thuế GTGT đầu vào của HHDV xuất khẩu được hoàn thuế GTGT đối với trường hợp CSKD vừa có HHDV xuất khẩu vừa có HHDV bán ra trong nước, *theo đó bỏ quy định về việc loại thuế GTGT đầu vào của hàng tồn kho ra khỏi công thức phân bổ số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.*

***Trước đây:*** Đối với CSKD thương mại mua hàng hóa để thực hiện xuất khẩu thì số thuế GTGT đầu vào khi phân bổ không bao gồm hàng hoá tồn kho.

## I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 8. Hoàn thuế GTGT:

- + **Bổ sung** hướng dẫn chưa phải điều chỉnh lại số thuế GTGT đã kê khai, đã khấu trừ hoặc hoàn thuế trong trường hợp CSKD đang trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào HĐSXKD nhưng phải giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động chưa phát sinh thuế GTGT đầu ra của HĐKD chính theo dự án đầu tư, cụ thể :

“...CSKD trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào HĐSXKD nhưng phải giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động chưa phát sinh thuế GTGT đầu ra của HĐKD chính theo DAĐT thì chưa phải điều chỉnh lại số thuế GTGT đã kê khai, khấu trừ hoặc đã được hoàn. CSKD phải thông báo với cơ quan thuế quản lý trực tiếp về việc giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động theo quy định.

## **I. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

### **8. Hoàn thuế GTGT:**

Trường hợp cơ sở kinh doanh sau khi làm đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật về giải thể, phá sản thì đối với số thuế GTGT đã được hoàn thực hiện theo quy định của pháp luật về giải thể, phá sản và quản lý thuế; đối với số thuế GTGT chưa được hoàn thì không được giải quyết hoàn thuế.

Trường hợp cơ sở kinh doanh chấm dứt hoạt động và không phát sinh thuế GTGT đầu ra của hoạt động kinh doanh chính thì phải nộp lại số thuế đã được hoàn vào ngân sách nhà nước. Trường hợp có phát sinh bán tài sản chịu thuế GTGT thì không phải điều chỉnh lại số thuế GTGT đầu vào tương ứng của tài sản bán ra.

## **II. QUẢN LÝ THUẾ**

### **1. Khai thuế:**

- 1.1. **Bãi bỏ** Bảng kê HHDV mua vào, bán ra trong Hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng và thuế TTĐB. Thay thế Tờ khai thuế 01/GTGT.
- 1.2. **Sửa đổi** trường hợp xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh thuộc đối tượng phải khai thuế GTGT tại địa phương nơi phát sinh phải có giá trị công trình xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh bao gồm cả thuế GTGT từ 1 tỷ đồng trở lên.

**Trước đây:** Phát sinh hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh không phân biệt doanh thu.

## II. QUẢN LÝ THUẾ

1.3. **Bổ sung** hướng dẫn nộp thuế đối với NNT có công trình liên quan đến nhiều địa phương:

...Số thuế GTGT phải nộp cho các tỉnh được tính theo tỷ lệ (%) giá trị đầu tư của công trình tại từng tỉnh do NNT tự xác định (x) với 2% DT chưa có thuế GTGT của HĐ xây dựng công trình.

Số thuế GTGT đã nộp (theo chứng từ nộp thuế) của HĐXD công trình liên tỉnh được trừ (-) vào số thuế phải nộp trên Tờ khai thuế GTGT (mẫu số 01/GTGT) của NNT tại trụ sở chính.

Người nộp thuế lập Bảng phân bổ số thuế GTGT (mẫu số 01-7/GTGT) và sao gửi kèm theo Tờ khai thuế GTGT cho Cục Thuế nơi được hưởng nguồn thu thuế GTGT.

## II. QUẢN LÝ THUẾ

### 2. Đồng tiền nộp thuế và xác định doanh thu, chi phí:

2.1. Đối với NNT nộp thuế bằng ngoại tệ được phép nộp VNĐ:

T.hợp nộp tiền tại NH thương mại, tổ chức tín dụng, KBNN thì áp dụng tỷ giá mua vào của NH thương mại, tổ chức tín dụng nơi NNT mở tài khoản tại thời điểm NNT nộp tiền vào NSNN.

***Trước đây:*** *Áp dụng tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng nhà nước công bố.*

## II. QUẢN LÝ THUẾ

### 2. Đồng tiền nộp thuế và xác định doanh thu, chi phí:

2.2. Trường hợp phát sinh doanh thu, chi phí, giá tính thuế bằng ngoại tệ thì phải quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế theo hướng dẫn của BTC tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn về chế độ kế toán DN như sau:

- Tỷ giá giao dịch thực tế để hạch toán doanh thu là tỷ giá mua vào của Ngân hàng thương mại nơi người nộp thuế mở tài khoản.
- Tỷ giá giao dịch thực tế để hạch toán chi phí là tỷ giá bán ra của Ngân hàng thương mại nơi người nộp thuế mở tài khoản tại thời điểm phát sinh giao dịch thanh toán ngoại tệ.
- Các trường hợp cụ thể khác thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

## II. QUẢN LÝ THUẾ

### 3. Tiền chậm nộp tiền thuế:

- Thống nhất mức 0,05%/ngày trên số ngày chậm nộp.
- Đối với các khoản tiền thuế khai thiếu của kỳ thuế phát sinh trước ngày 01/01/2015 nhưng sau ngày 01/01/2015, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện qua thanh tra, kiểm tra hoặc người nộp thuế tự phát hiện thì áp dụng tiền chậm nộp theo mức 0,05%/ngày tính trên số tiền thuế khai thiếu cho toàn bộ thời gian chậm nộp.
- Người nộp thuế cung ứng HHDV được thanh toán bằng nguồn vốn NSNN nhưng chưa được thanh toán nên không nộp thuế kịp thời dẫn đến nợ thuế thì không phải nộp tiền chậm nộp tiền thuế.

**Trước đây:** NNT chưa được thanh toán vốn đầu tư XD CB đã được ghi trong dự toán NSNN thì được gia hạn tối đa 2 năm.

## II. QUẢN LÝ THUẾ

### 4. Khai thuế nhà thầu đối với hãng vận tải nước ngoài:

4.1. Kỳ khai thuế: Khai thuế đối với hãng vận tải nước ngoài là tạm nộp theo quý và quyết toán theo năm.

**Trước đây:** Khai theo quý.

4.2. Hồ sơ Thông báo miễn, giảm thuế theo Hiệp định: Bãi bỏ toàn bộ quy định về Tài liệu chứng minh hãng vận tải nước ngoài khai thác tàu theo từng hình thức (Chứng từ điều hành tàu, hợp đồng vận chuyển hàng hoá, hành khách bằng đường biển, và Chứng từ vận chuyển).

## II. QUẢN LÝ THUẾ

### 4. Khai thuế nhà thầu đối với hãng vận tải nước ngoài:

4.3. Hồ sơ hoàn thuế theo Hiệp định: Bãi bỏ chứng từ chứng minh cho việc doanh nghiệp khai thác tàu, chứng từ nộp thuế và xác nhận của tổ chức, cá nhân Việt Nam ký kết hợp đồng về thời gian và tình hình hoạt động thực tế theo hợp đồng.

4.4. Bổ sung việc các hồ sơ hoàn thuế của hãng vận tải nước ngoài theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau và việc kiểm tra sau hoàn thuế phải được thực hiện trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày có quyết định hoàn thuế.

**Trước đây:** Hoàn thuế theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên thuộc diện kiểm tra trước khi hoàn thuế.

### III. HOÁ ĐƠN, CHỨNG TỪ

1. Bộ hướng dẫn cơ sở kinh doanh phải đăng ký với CQT về việc sử dụng dấu (.) ngăn cách và chữ viết không dấu trên hóa đơn.
2. Bộ sung hướng dẫn sau 5 ngày làm việc cơ quan thuế quản lý trực tiếp không có ý kiến bằng văn bản thì tổ chức được sử dụng hóa đơn tự in/đặt in.
3. Bộ quy định cơ quan thuế quản lý trực tiếp xác định số lượng hóa đơn được thông báo phát hành để sử dụng từ 3 tháng đến 6 tháng tại Thông báo phát hành hóa đơn của doanh nghiệp.

### III. HOÁ ĐƠN, CHỨNG TỪ

4. Bộ sung hướng dẫn: Người nộp thuế (bao gồm cả tổ chức và cá nhân) kinh doanh trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, siêu thị và một số hàng hóa, dịch vụ khác có sử dụng hệ thống máy tính tiền, hệ thống cài đặt phần mềm bán hàng để thanh toán thì thực hiện kết nối với cơ quan thuế để gửi thông tin cho cơ quan thuế theo lộ trình triển khai của cơ quan thuế.
5. Hướng dẫn cụ thể DN không xuất hóa đơn đối với hàng hóa tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất kinh doanh.
6. Bộ sung hướng dẫn đối với trường hợp hóa đơn đã lập có sai sót về tên, địa chỉ người mua nhưng ghi đúng MST người mua thì các bên lập biên bản điều chỉnh và không phải lập hóa đơn điều chỉnh. Các trường hợp hóa đơn đã lập có sai sót khác thực hiện theo Điều 20 TT 39/2014/TT-BTC.

## IV. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. TT 26 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015.
2. Đối với hợp đồng mua máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp ký trước ngày 01/01/2015 nhưng thời điểm chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng sau ngày 01/01/2015 thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
3. Đối với hợp đồng đón tàu đánh bắt xa bờ được ký trước ngày 01/01/2015 theo giá đã có thuế GTGT nhưng đến thời điểm ngày 31/12/2014 chưa hoàn thành, bàn giao mà thời điểm hoàn thành, bàn giao thực tế sau ngày 01/01/2015 thì toàn bộ giá trị tàu đánh bắt xa bờ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
4. Đối với các hồ sơ Thông báo miễn, giảm thuế theo Hiệp định đã được nộp cho cơ quan thuế trước Thông tư này có hiệu lực thi hành, đại lý của hãng vận tải nước ngoài tại Việt Nam hoặc văn phòng đại diện của hãng vận tải nước ngoài thực hiện lưu trữ các hồ sơ, tài liệu, chứng từ theo quy định tại Thông tư này.

## CÁC VĂN BẢN KHÁC ÁP DỤNG TỪ 1/1/2015

**(Triển khai chi tiết nếu cần)**

- CV 17526/BTC-TCT ngày 01/12/2014 của BTC
- CV 17709/BTC-TCT ngày 04/12/2014 của BTC
- CV 5232/TCT-TNCN ngày 24/11/2014 của TCT
- CV 5248/TCT-TNCN ngày 25/11/2014 của TCT
- CV 5385/TCT-TNCN ngày 02/12/2014 của TCT
- CV 5922/TCT-TNCN ngày 30/12/2014 của TCT
- CV 11458/CT-TTHT ngày 24/12/2014 của CT TPHCM
- CV 11459/CT-TTHT ngày 24/12/2014 của CT TPHCM
- CV 11478/CT-TTHT ngày 24/12/2014 của CT TPHCM

## **CÁC VĂN BẢN KHÁC ÁP DỤNG TỪ 1/1/2015**

- CV 11512/CT-TTHT ngày 24/12/2014 của CT TPHCM
- CV 209/TCT-CS ngày 20/01/2015 của TCT
- CV 241/TCT-TNCN ngày 21/01/2015 của TCT
- CV 313TCT-TNCN ngày 27/01/2015 của TCT
- CV 316/TCT-KK ngày 27/01/2015 của TCT
- CV 326/TCT-KK ngày 27/12/2015 của TCT
- CV 392/TCT-TNCN ngày 02/02/2015 của TCT
- TT 09/TT-BTC ngày 29/01/2015 của BTC
- Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của QH

**XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !**



# Hết phần I

Tài liệu tham khảo



Trường Đại học Kinh Tế tp.HCM

Cơ sở số 952 Quang Trung, P8, Gò Vấp (Văn phòng – học).



Tư vấn học: 0908.125.042 – 08.383.15278.